

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2022/HS-PT

Ngày 26/8/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Xuân Trường.

*Các Thẩm phán:*

Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Ông Nguyễn Minh Tân.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:**  
Ông Đỗ Văn Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 26/8/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 96/2022/TLPT-HS ngày 04 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo Đỗ Anh T do có kháng cáo của bị cáo Đỗ Anh T và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2022/HSST ngày 21/6/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

\* *Bị cáo kháng cáo, bị kháng nghị:* **Đỗ Anh T**, sinh năm 1975 tại thành phố H, tỉnh Hải Dương; nơi ĐKKHKT: phường T, quận H, thành phố Hà Nội; Nơi ở hiện nay: đường N, khu dân cư H, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Đỗ Thanh B và bà Trần Thị M; có vợ là Đào Thị H; có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/9/2021, có mặt tại phiên tòa.

Viện kiểm sát kháng nghị: Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 6/2021, Đỗ Anh T có nhu cầu vận chuyển hàng hóa bằng xe tải tuyến Hà Nội - Sao Đỏ và Sao Đỏ - Quảng Ninh, theo quy định thì phải xuất trình phiếu xét nghiệm Covid -19 khi đi qua các chốt kiểm soát dịch

bệnh nên T nảy sinh ý định nhờ Trần Hoài N làm giả phiếu trả lời xét nghiệm Sars-CoV-2 (phiếu xét nghiệm) của Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Hải Dương (CDC Hải Dương), N đồng ý làm hộ T và không lấy tiền. T đưa cho N phiếu xét nghiệm của CDC Hải Dương đã hết hạn và nhờ N làm giả giống y như phiếu xét nghiệm T đưa, chỉ thay đổi ngày làm xét nghiệm. N đã sử dụng máy tính xách tay nhãn hiệu Apple Macbook Air của N để soạn thảo các nội dung như phiếu xét nghiệm mà T đưa để làm mẫu, chỉ thay đổi ngày tháng theo yêu cầu của T. Sau đó, N cắt lấy phần chữ ký và dấu tròn đỏ theo chiều ngang của phiếu xét nghiệm mà T đưa rồi dán phần chữ ký, dấu vào tờ giấy A4 trắng vào đúng vị trí có phần chữ ký, dấu như phiếu xét nghiệm của CDC Hải Dương. Sau đó, N lấy tờ giấy A4 trắng có dán như trên đưa vào máy in màu của N thực hiện việc scan màu để tạo ra những tờ A4 trắng có chữ ký, dấu đỏ ghi “Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Hải Dương” chữ ký của người có tên Hoàng Thị Mai H ở bên trái góc dưới, chữ ký của Phó giám đốc Nguyễn Phúc T ở góc dưới bên phải. Sau khi tạo ra được những tờ A4 có phần chữ ký, dấu tròn đỏ như trên thì N để vào khay in của máy in và thực hiện lệnh in nội dung đã soạn thảo trước đó sẽ ra được một tờ phiếu xét nghiệm giả giống như phiếu trả lời xét nghiệm Sars-CoV-2 của CDC Hải Dương.

Trong khoảng thời gian từ 18/6/2021 đến ngày 26/8/2021, Đỗ Anh T cung cấp thông tin, mẫu tài liệu để Trần Hoài N làm giả tổng số 14 phiếu trả lời xét nghiệm Sars-CoV-2 của CDC Hải Dương gồm: 10 phiếu trả lời kết quả xét nghiệm mang tên Đỗ Anh T các ngày 18/6/2021, 22/7/2021, 26/7/2021, 28/7/2021, 13/8/2021, 16/8/2021, 19/8/2021, 22/8/2021, 25/8/2021; 01 phiếu trả lời kết quả xét nghiệm ngày 16/8/2021 mang tên Nguyễn Văn L, sinh năm 1985, trú tại: Hải Dương; 01 phiếu trả lời kết quả xét nghiệm ngày 28/7/2021 mang tên Đỗ Mạnh H, sinh năm 2003, trú tại: Hà Nội; 01 phiếu trả lời kết quả xét nghiệm ngày 21/6/2021 mang tên Bùi Văn N, sinh năm 1976, trú tại: Hải Dương và 01 phiếu trả lời kết quả xét nghiệm mang tên Đào Duy H, sinh năm 1970, trú tại: Hải Dương.

Từ ngày 18/6/2021 đến ngày 26/8/2021 T sử dụng các phiếu trả lời kết quả xét nghiệm giả đi qua các chốt trên tuyến Hà Nội - Sao Đỏ, Sao Đỏ - Quảng Ninh 112 lần, gồm:

- Từ ngày 18/6/2021 đến ngày 11/8/2021 căn cứ theo dữ liệu GPS lịch trình di chuyển của xe ô tô tải do T điều khiển đi qua các chốt kiểm soát dịch Covid - 19 trên tuyến đường Hà Nội - Sao Đỏ, Sao Đỏ - Quảng Ninh tổng cộng 68 lần gồm:

- + Ngày 18/6/2021 đi qua chốt kiểm soát dịch Covid 19 Cầu Vàng Chua, thuộc thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh 02 lần.

- + Các ngày 19/7/2021, 20/7/2021, 22/7/2021, 23/7/2021, 29/7/2021, 30/7/2021, 02/8/2021, 03/8/2021, 04/8/2021, 06/8/2021, 07/8/2021, 09/8/2021, 10/8/2021, 11/8/2021 T đi qua chốt kiểm soát dịch Covid -19 (A09), thuộc khu dân cư số 12, phường Phả Lại, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương và chốt 9, thuộc đường Đặng Phúc Thông, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội 54 lần (do từ

ngày 19/7/2021 thành phố Hà Nội yêu cầu người và phương tiện đi qua chốt vào địa bàn phải xuất trình phiếu xét nghiệm âm tính với virus Sars-CoV-2; đối với tỉnh Hải Dương bắt đầu từ ngày 20/7/2021).

+ Các ngày 27/7/2021 và 31/7/2021 T đi qua chốt kiểm soát dịch Covid 19 (A09), thuộc khu dân cư số 12, phường Phả Lại, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương; chốt 9, thuộc đường Đặng Phúc Thông, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội và chốt kiểm soát dịch Covid -19 Cầu Vàng Chùa, thuộc thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh 12 lần.

- Từ ngày 12/8/2021 đến 26/8/2021, T sử dụng các phiếu trả lời kết quả xét nghiệm giả đi qua các chốt kiểm soát dịch Covid 19 trên tuyến đường Hà Nội - Sao Đỏ, Sao Đỏ - Quảng Ninh tổng cộng 44 lần:

+ Trong khoảng thời gian trên có tài liệu xác định (sổ sách theo dõi tại các chốt và dấu đóng trên phiếu xét nghiệm) đi qua các chốt kiểm soát dịch trên tuyến Hà Nội - Sao Đỏ và Sao Đỏ - Quảng Ninh các ngày 13/8/2021 và 23/8/2021 tổng cộng 12 lần.

+ T đi qua các chốt kiểm soát dịch Covid -19 (A09), thuộc khu dân cư số 12, phường Phả Lại, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương; chốt 9, thuộc đường Đặng Phúc Thông, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội 32 lần.

Ngoài những lần T sử dụng phiếu xét nghiệm giả để đi qua chốt phòng chống dịch bệnh Covid - 19 thì T còn sử dụng phiếu xét nghiệm giả các ngày 26/7/2021 và 10/8/2021 để đăng ký phương tiện ưu tiên hoạt động trên luồng xanh 02 lần.

Đến khoảng 15 giờ ngày 26/8/2021, khi Đỗ Anh T sử dụng tài liệu giả là phiếu trả lời kết quả xét nghiệm Sars-CoV-2, mã số CDV144 ngày 25/8/2021 của Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Hải Dương để xuất trình tại Chốt kiểm soát dịch Covid - 19 thuộc khu dân cư số 12, phường Phả Lại, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương (A09) thì bị lực lượng tại chốt kiểm tra phát hiện và thu giữ phiếu trả lời kết quả xét nghiệm nêu trên.

Kết quả kiểm tra của xe ô tô BKS 29H-389.xx của T điều khiển thu giữ 10 “Phiếu trả lời kết quả xét nghiệm Sars-CoV-2” của Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Hải Dương (trong đó có 08 phiếu trả lời kết quả xét nghiệm mang tên Đỗ Anh T các ngày 22/7/2021, 26/7/2021, 28/7/2021, 10/8/2021, 13/8/2021, 16/8/2021, 19/8/2021, 22/8/2021; 01 phiếu trả lời kết quả xét nghiệm ngày 16/8/2021 mang tên Nguyễn Văn L, 01 phiếu trả lời kết quả xét nghiệm ngày 28/7/2021 mang tên Đỗ Mạnh H, các phiếu đều thể hiện kết quả đều xác định âm tính với Sars-CoV-2.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Hoài N thu giữ:

- 01 máy in nhãn hiệu Epson, bên trong máy in có 01 tờ giấy A4, một mặt có dán mảnh giấy dài bằng chiều dài tờ A4, chiều rộng nhất của mảnh giấy 4,3cm, trên mảnh giấy có chữ ký và giấu màu đỏ ghi “Trung tâm kiểm soát bệnh tật Hải Dương”, có chữ ký chức danh Phó Giám đốc Nguyễn Phúc T và 01 chữ ký khác.

- 01 laptop, nhãn hiệu Macbook Air, màu bạc và 03 tờ giấy A4 có đặc điểm: 01 tờ giấy 01 mặt có chữ ký màu xanh trên có dấu đỏ của Trung tâm kiểm soát bệnh tật Hải Dương, dấu chức danh giám đốc Hoàng Văn H và 01 chữ ký khác; 01 tờ một mặt ghi phiếu trả lời kết quả xét nghiệm Sars-CoV-2 mang tên Nguyễn Văn L, phía dưới có chữ ký của lãnh đạo khoa xét nghiệm tên Hoàng Thị Mai H có dấu, chữ ký của lãnh đạo khoa xét nghiệm tên Hoàng Thị Mai H và dấu, chữ ký của Phó Giám đốc trung tâm “Nguyễn Phúc T”; 01 tờ giấy trùng nội dung với tờ số 01 (bản phô tô).

- Thu giữ 02 đoạn dây dài 184cm và 180cm, dây có lõi bằng kim loại, bên ngoài bọc nhựa là dây kết nối máy in và dây kết nối giữa máy in và laptop và 01 củ sạc của laptop.

- Trần Hoài N tự nguyện giao nộp: 01 điện thoại Iphone 8 Plus, màu hồng đã qua sử dụng, bên trong lắp sim Viettel số 0985.575.xxx.

- Đỗ Anh T tự nguyện giao nộp: 01 điện thoại Iphone 6S màu vàng đã qua sử dụng, bên trong lắp 01 sim số 0912015xxx.

Tại Bản kết luận giám định số 64/KLGĐ ngày 29/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương thể hiện:

- Tài liệu cần giám định gồm các tài liệu đã thu giữ:

+ 09 phiếu trả lời kết quả xét nghiệm Sars-CoV-2 mang tên Đỗ Anh T (ký hiệu A1 → A9).

+ 02 phiếu trả lời kết quả xét nghiệm Sars-CoV-2 mang tên Nguyễn Văn L (ký hiệu A10 → A11).

+ 01 phiếu trả lời kết quả xét nghiệm Sars-CoV-2 mang tên Đỗ Mạnh H (ký hiệu A12).

+ 01 tờ giấy A4 có chữ ký và dấu chức danh đứng tên Phó giám đốc Nguyễn Phúc T và hình dấu tròn có nội dung “Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Hải Dương” (Ký hiệu A13).

+ 01 tờ giấy A4 có chữ ký và dấu chức danh đứng tên Phó giám đốc Hoàng Văn H và hình dấu tròn có nội dung “Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Hải Dương” (Ký hiệu A14).

+ 01 tờ giấy A4 (phô tô), có chữ ký và dấu chức danh đứng tên Phó giám đốc Hoàng Văn H và hình dấu tròn có nội dung “Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Hải Dương” (Ký hiệu A15).

- Tài liệu mẫu so sánh gồm:

+ 03 tờ giấy A4 có chữ ký và dấu chức danh của Phó giám đốc Nguyễn Phúc T, không đề ngày (ký hiệu M1 → M3).

+ 03 tờ giấy A4 có chữ ký và dấu chức danh của Phó giám đốc Hoàng Văn H, không đề ngày (ký hiệu M4 → M6).

+ 01 tờ giấy A4 có chữ ký của bà Hoàng Thị Mai H, không đề ngày (ký hiệu M7).

+ 02 tờ giấy A4 có chữ ký bằng mực màu xanh, không đề ngày của Hoàng Thị Mai H (ký hiệu M8, M9).

+ 03 tờ giấy A4 có hình dấu tròn mang tên “Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Hải Dương” (ký hiệu M10 → M15).

Kết luận giám định thể hiện:

- Chữ ký đứng tên Phó Giám đốc Nguyễn Phúc T trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu A3 → A12) không phải chữ ký trực tiếp.

- Chữ ký đứng tên Phó giám đốc Nguyễn Phúc T trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu A13) là chữ ký trực tiếp.

- Dấu chức danh đứng tên Phó Giám đốc Nguyễn Phúc T trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A3 → A12) không phải do con dấu có hình dấu mẫu trên các tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M1 → M3) đóng ra.

- Dấu chức danh đứng tên Phó Giám đốc Nguyễn Phúc T trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu A13) với chức danh của Phó Giám đốc Nguyễn Phúc T trên các tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M1 - M3) là do cùng một con dấu đóng ra.

- Chữ ký đứng tên Phó Giám đốc Hoàng Văn H trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu A1, A2, A14) không phải là chữ ký trực tiếp.

- Chữ ký đứng tên Phó Giám đốc Hoàng Văn H trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A15) không tiến hành giám định do đây là tài liệu phô tô.

- Dấu chức danh đứng tên Phó Giám đốc Hoàng Văn H trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu A1, A2, A14) không phải do con dấu có hình dấu mẫu trên các tài liệu so sánh (ký hiệu M6 → M4).

- Dấu chức danh đứng tên Phó Giám đốc Hoàng Văn H trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A15) không tiến hành giám định do đây là tài liệu phô tô.

- Chữ ký đứng tên Hoàng Thị Mai H trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu A1 → A12) và chữ ký ở phía dưới bên trái tài liệu cần giám định (ký hiệu A14) không phải chữ ký trực tiếp.

- Chữ ký ở phía dưới góc bên trái trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu A13) là chữ ký trực tiếp.

- Chữ ký ở phía dưới góc bên trái trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu A15) không tiến hành giám định do đây là tài liệu phô tô.

- Hình dấu tròn có nội dung “Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Hải Dương” trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu A1 → A12, A14) không phải do con dấu có hình mẫu dấu trên các tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M10 → M12) đóng ra.

- Hình dấu tròn có nội dung “Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Hải Dương” trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu A15) không tiến hành giám định

do đây là tài liệu phô tô.

Tại bản án Hình sự sơ thẩm số 50/2022/HS- ST ngày 21/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương căn cứ vào điểm b khoản 2, điểm a khoản 3, khoản 4 Điều 341, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đỗ Anh T;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

1. Tuyên bố:

- Bị cáo Đỗ Anh T phạm tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”;

2. Về hình phạt chính:

- Xử phạt bị cáo Đỗ Anh T 62 (*Sáu mươi hai*) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 26/9/2021.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên về hình phạt bổ sung, về xử lý vật chứng, về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo của các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 27/6/2022, bị cáo T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương.

Ngày 04/7/2022, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương kháng nghị Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2022/HS-ST ngày 21/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương về phần quyết định hình phạt của bản án đối với bị cáo Đỗ Anh T. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm hình phạt tù đối với bị cáo Đỗ Anh T.

*Tại phiên tòa phúc thẩm:*

- Bị cáo Đỗ Anh T không có ý kiến gì về tội danh, giữ nguyên nội dung kháng cáo đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, chấp nhận một phần kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo T. Đề nghị sửa bản án hình sự sơ thẩm theo hướng: Áp dụng điểm b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 341, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo T từ 47 đến 50 tháng tù về tội *Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 26/9/2021. Bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm hình sự.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về tố tụng: Bị cáo Đỗ Anh T kháng cáo; Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh kháng nghị trong thời hạn luật định nên kháng cáo, kháng nghị hợp lệ và được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Trong khoảng thời gian từ ngày 18/6/2021 đến ngày 26/8/2021, Đỗ Anh T đã khởi xướng và cung cấp thông tin, mẫu tài liệu để Trần Hoài N làm giả tổng số 14 phiếu trả lời xét nghiệm Sars-CoV-2 của Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Hải Dương, gồm: 10 phiếu trả lời kết quả xét nghiệm mang tên Đỗ Anh T các ngày 18/6/2021, 22/7/2021, 26/7/2021, 28/7/2021, 10/8/2021, 13/8/2021, 16/8/2021, 19/8/2021, 22/8/2021, 25/8/2021; 01 phiếu trả lời kết quả xét nghiệm mang tên Nguyễn Văn L; 01 phiếu trả lời kết quả xét nghiệm mang tên Đỗ Mạnh H; 01 phiếu trả lời kết quả xét nghiệm mang tên Bùi Văn N ngày 21/6/2021 và 01 phiếu trả lời kết quả xét nghiệm mang tên Đào Duy H ngày 21/6/2021 (các phiếu đều thể hiện kết quả âm tính với Sars-CoV-2). Đỗ Anh T đã sử dụng các phiếu trả lời xét nghiệm Sars-CoV-2 mang tên T để xuất trình phục vụ kiểm tra tại các chốt kiểm soát dịch bệnh Covid - 19 trên các tuyến đường Hà Nội - Sao Đỏ và Sao Đỏ - Quảng Ninh, tổng số 112 lần. Khi làm giả các phiếu trả lời kết quả xét nghiệm cho T thì N không lấy tiền của T.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính; Hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính cơ quan Nhà nước về con dấu, tài liệu, giấy tờ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm lừa dối cơ quan nhà nước. Cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại điểm b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 341 là không phù hợp, cần rút kinh nghiệm. Bị cáo khởi xướng và cung cấp thông tin, mẫu tài liệu để Trần Hoài N làm giả tổng số 14 phiếu trả lời xét nghiệm Sars-CoV-2 của Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Hải Dương nên cần xét xử bị cáo theo điểm a khoản 3 Điều 341 Bộ luật hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật.

Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có bố đẻ là ông Đỗ Thanh B và mẹ đẻ là bà Trần Thị M được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo chủ động tác động gia đình nộp tiền án phí và tiền phạt thể hiện ý thức chấp hành pháp luật, ăn năn hối cải. Mặt khác do diễn biến của dịch bệnh Covid có sự chuyển biến tích cực, dịch bệnh đã được kiểm soát. Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 62 tháng tù là quá nghiêm khắc. Do vậy, cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo và chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí

Linh giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo thể hiện chính khoan hồng của pháp luật.

[4] Về án phí phúc thẩm: Kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 135 và 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử: Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo; chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 50/2022/HS-ST ngày 21/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương về phần hình phạt đối với bị cáo như sau:

Căn cứ điểm a khoản 3, khoản 4 Điều 341, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Anh T 04 (bốn) năm 02 (hai) tháng tù về tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 26/9/2021.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Đỗ Anh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án 26/8/2022./.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- TAND, VKSND, Chi cục Thi hành án dân sự TP. Chí Linh, tỉnh Hải Dương;
- CQCSĐT Công an TP. Chí Linh, tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Chí Linh;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, lưu VP, lưu Tòa GD&NCT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Xuân Trường**